TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2025/QĐST– HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Á T, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Võ Văn N, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Á T và anh Võ Văn N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Thạch Thị Á T và anh Võ Văn N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Á T và anh Võ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Thạch Thị Á T và anh Võ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thạch Thị Á T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001303 ngày 01/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Thạch Thị Á T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long: 02b;
- Phòng THADS khu vực 2 – Vĩnh Long: 01b;
- UBND xã Ngãi Tứ: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Út